



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ TEST REPORT

Số (No): 1730...../VLXD-VLPM

- Cơ quan gửi mẫu (Client): VĂN PHÒNG CHỨNG NHẬN – VIỆN VẬT LIỆU XÂY DỰNG
- Tên mẫu (Name of the sample): Tấm tường thạch cao & Tấm thạch cao trang trí-Tấm thạch cao chống cháy FireShield 15.9mm
- Nhãn hiệu (Trademark): KNAUF
- Đơn vị sản xuất (Production factory): CÔNG TY TNHH KNAUF VIỆT NAM
- Địa chỉ (Address): Lô B3a, Khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Số lượng (Quantities): 01
- Số phiếu (No): 1251/KHTN
- Ngày nhận mẫu (Date of received): 03/04/2026
- Thiết bị thử nghiệm (Test Equipment): Máy đo cơ lý đa năng INSTRON 3382, Tủ dưỡng hộ Daihan Labtech LHT - 0500 E, Thiết bị thử nghiệm tính không cháy của vật liệu xây dựng FA01 Noselab ATS S.r.l.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ TEST RESULT

TT (No)	Tên chỉ tiêu (Characteristics)	Đơn vị (Units)	Kết quả (Results)	Mức yêu cầu (Specifications)	Phương pháp thử (Test methods)	Đánh giá (Evaluation)
I	Chỉ tiêu thử nghiệm theo QCVN 16:2023/BXD			QCVN 16:2023/BXD theo TCVN 8256:2022 (**)		
1	Cường độ chịu uốn theo phương pháp B (Flexural strength, method B)	N			TCVN 8257-3:2023	
	- Đầu gia tải vuông góc với chiều dài tấm (Bearing Edges Perpendicular to Panel Length)		943	≥ 654		Đạt tiêu chuẩn (Passed)
	- Đầu gia tải song song với chiều dài tấm (Bearing Edges Parallel to Panel Length)		587	≥ 205		Đạt tiêu chuẩn (Passed)
2	Độ biến dạng ẩm (Humidified deflection)	mm	1	≤ 16	TCVN 8257-5:2023	Đạt tiêu chuẩn (Passed)
3	Hợp chất lưu huỳnh dễ bay hơi – S ₈ (***) (Orthorhombic Cyclooctasulfur – S ₈)	ppm	0	≤ 10	ASTM C471M – 20a	Đạt tiêu chuẩn (Passed)
II	Tính không cháy của vật liệu			QCVN 06:2022/BXD		
1	Mức gia tăng nhiệt độ của lò đốt (Temperature rise)	°C	8	≤ 50	TCVN 12695:2020	Đạt tiêu chuẩn (Passed)
2	Thời gian cháy thành ngọn lửa liên tục (Duration of sustained flaming)	s	7	≤ 10		Đạt tiêu chuẩn (Passed)
3	Tổn hao khối lượng (Mass loss)	%	22,1	≤ 50,0		Đạt tiêu chuẩn (Passed)

Ghi chú (Note): (***) Mức yêu cầu đối với tấm tường thạch cao, tấm thạch cao trang trí sẵn dày 15.9mm;

(**) Chỉ tiêu thử nghiệm được thực hiện bởi nhà thầu phụ.

Kết luận (Conclusion): Kết quả chỉ tiêu thử nghiệm xác định tính không cháy của vật liệu thỏa mãn phân loại vật liệu thuộc nhóm vật liệu không cháy theo Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình QCVN 06:2022/BXD và Sửa đổi 01:2023/BXD QCVN 06:2022/BXD.

Lưu ý (Remarks): Các kết quả thử nghiệm chỉ thể hiện ứng xử của các mẫu thử cho một sản phẩm dưới các điều kiện cụ thể được quy định trong phép thử. Không được sử dụng kết quả đó làm tiêu chí duy nhất để đánh giá mối nguy hiểm cháy tiềm ẩn của sản phẩm khi được sử dụng trong thực tế.

Hà Nội, ngày 21 tháng 04 năm 2026

Cán bộ thử nghiệm (Test by): An, Đạt, Dũng...
PTN VILAS 003 - TT VLPM & HCXD
VILAS 003 - CPMCC



PHÓ VIỆN TRƯỞNG
Nguyễn Văn Huỳnh

Trinh Thị Hằng

Ghi chú (Note):

- Mẫu do khách hàng gửi đến Phòng thí nghiệm VILAS 003 - Viện Vật liệu xây dựng. Tên cơ quan gửi mẫu, tên mẫu và công trình sử dụng trên Phiếu kết quả thử nghiệm được báo cáo theo yêu cầu của khách hàng. (Samples were sent to lab VILAS 003 - VIBM. Name of sample, client and works are reported client's request).
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến (Test results are valid for the namely submitted samples only).
- Các chỉ tiêu và phương pháp thử được thử theo yêu cầu của khách hàng. (Characteristics and methods were tested according to client's request).
- Không được sao chép một phần Phiếu kết quả này khi chưa được sự đồng ý bằng văn bản của phòng thí nghiệm VILAS 003 (This test report shall not reproduced except in full, without the written approval of VILAS 003).
- Dấu VILAS 003 không bao gồm phép thử dấu (*) (The VILAS 003 symbol not used for (*) test methods).